

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 78 /BC-UBND

Gò Quao, ngày 29 tháng 5 năm 2023

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GÒ QUAO

Số: 1034

ĐẾN Ngày: 30/5

Chuyển: BGĐ, KHM

Số và ký hiệu HS: Căn cứ

BÁO CÁO

**Kết quả rà soát và đề xuất nhu cầu vắc xin phòng Covid-19
từ nay đến hết năm 2023**

Căn cứ Công văn số 1661/SYT-NVYD ngày 24/5/2023 của Sở Y tế về việc
rà soát, và đề xuất nhu cầu vắc xin phòng Covid-19 từ nay đến hết năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện Gò Quao đã chỉ đạo các xã, thị trấn khẩn trương rà
soát, thống kê đối tượng và đề xuất nhu cầu vắc xin từ nay đến hết năm 2023, cụ
thể như sau:

- Người từ 18 tuổi trở lên là **2.244 liều**, trong đó:
 - + Chưa tiêm đủ mũi 3 hoặc mũi 4: **1.698 liều**
 - + Người từ 17 lên 18 tuổi cần tiêm mũi 3 hoặc mũi 4: **546 liều**
- Người từ 12 đến dưới 18 tuổi là **1.912 liều**, trong đó:
 - + Chưa tiêm đủ mũi 3: **852 liều**
 - + Người từ 11 lên 12 tuổi cần tiêm mũi 3: **1.060 liều**
- Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là **1.080 liều**, trong đó:
 - + Chưa tiêm đủ mũi cơ bản: **350 liều**
 - + Trẻ từ 4 lên 5 tuổi cần tiêm mũi cơ bản: **730 liều**

(Chi tiết xem phụ lục kèm theo)

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Gò Quao về rà soát và đề
xuất nhu cầu vắc xin phòng Covid-19 từ nay đến hết năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- TTKSBT tỉnh;
- BGĐ TTYT;
- Lưu: VT



Lê Kim Khoa



Phụ lục

KẾT QUẢ RA SOÁT VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU VẮC XIN PHÒNG COVID-19 TỪ NAY ĐẾN HẾT NĂM 2023

TT	Địa phương	Nhu cầu vắc xin từ nay đến hết năm 2023 (Liều)									Ghi chú
		Người từ 18 tuổi trở lên		Tổng	Người từ 12 đến dưới 18 tuổi		Tổng	Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi		Tổng	
		Người chưa tiêm đủ mũi 3 hoặc mũi 4	Người 17 lên 18 tuổi cần tiêm mũi 3 hoặc mũi 4		Người chưa tiêm đủ mũi 3	Người từ 11 lên 12 tuổi cần tiêm mũi 3		Trẻ chưa tiêm đủ mũi cơ bản	Trẻ từ 4 lên 5 tuổi cần tiêm mũi cơ bản		
1	Thị trấn	60	40	100	6	56	62	40	62	102	
2	Vĩnh Phước A	50	25	75	4	4	8	0	110	110	
3	Vĩnh Phước B	30	5	35	0	70	70	7	30	37	
4	Vĩnh Thắng	46	20	66	2	218	220	22	39	61	
5	Vĩnh Tuy	120	30	150	10	15	25	45	93	138	
6	Vĩnh HH Nam	626	63	689	5	195	200	2	62	64	
7	Vĩnh HH Bắc	346	190	536	468	221	689	40	70	110	
8	Định An	270	150	420	114	60	174	105	45	150	
9	Định Hoà	80	20	100	10	60	70	20	60	80	
10	Thủy Liễu	70	3	73	185	0	185	46	107	153	
11	Thới Quản	0	0	0	48	161	516	23	52	75	
TỔNG		1,698	546	2,244	852	1,060	1,912	350	730	1,080	

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ
Ngày: 20/05/2023
Số: 20/2023
ĐƠN VỊ: UBND T. HUYỆN QUẢNG TRUNG
CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ